

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Định.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lại Ngọc Hà và ông Nguyễn Hữu Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa: Bà Phạm Kim Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 278/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 274/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn H** – 10/01/1971, tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 7, khu 3, phường T, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn A (Đã chết) và bà Bùi Thị P; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 07/12/2006, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 (Sáu) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Đến ngày 19/5/2007, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Ngày 05/7/2011, chấp hành xong phần thi hành án dân sự.

- Ngày 20/4/2009, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 (Mười hai) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Đến ngày 01/4/2010, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Ngày 11/8/2009, chấp hành xong phần thi hành án dân sự.

Bị cáo bị bắt ngày 30/4/2020, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lưu Duy M - sinh năm 1967. Địa chỉ: tổ 1, khu 8, phường C, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

2. Bà Trần Thị Thanh - sinh năm 1965. Địa chỉ: tổ 1, khu 8, phường C, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa..

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn V- sinh năm 1974, vắng mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: Anh Bùi Văn H- sinh năm 1982. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 50 phút, ngày 30/4/2020, tại điểm đón xe buýt gần khu bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh, thuộc khu 4, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Công an tỉnh Quảng Ninh phát hiện, bắt quả tang Trần Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ tại tay trái của H 03 gói giấy nhỏ màu trắng, loại kẻ ô ly, bên trong cả 03 gói giấy đều chứa chất bột màu trắng đục; Thu giữ trong túi quần bên phải của H đang mặc 01 túi nilon màu trắng, kẹp dính một đầu kích thước (5 x 8)cm, bên trong có một gói giấy màu trắng loại giấy vệ sinh bên trong chứa 10 gói nhỏ màu trắng, loại kẻ ô ly, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng đục; Thu giữ 01 CMND, 01 Giấy phép lái xe, 01 thẻ điều trị Methadone và 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Trần Văn H; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 021744 mang tên Phạm Văn C; 01 xe máy BKS 14B1-439.27; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia số thuê bao 03586411 và 18.680.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 414/KLGĐ ngày 06/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Trần Văn H là ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng 0,4 gam.

Quá trình điều tra, Trần Văn H khai: H nghiện ma túy từ năm 2016. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 29/4/2020, H đi đến khu vực cầu K67 thuộc phường Cao Xanh, TP. Hạ Long gặp và mua của một đối tượng tên Dương (Không rõ lai lịch địa chỉ, địa chỉ) 01 gói ma túy loại Heroine với giá 1.500.000đồng, mục đích để bán. Sau khi mua được ma túy H cầm về nhà lấy một ít ra sử dụng, số ma túy còn lại H chia thành 16 gói nhỏ, mục đích để bán với giá 100.000đồng/gói. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày H cầm theo người 16 gói ma túy đi đến điểm đón xe buýt thuộc khu 4, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, bán cho Nguyễn Văn V 03 gói với 300.000 đồng. Đến 10 giờ 50 phút ngày 30/4/2020 H cầm 13 gói ma túy đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh mục đích để bán thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Ngoài ra, H còn khai trước đó vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28/4/2020, tại khu vực Trung tâm y tế dự phòng, H còn bán cho Việt 02 gói ma túy với giá 200.000đồng.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14B1-439. Công an thu giữ là của anh Lưu Duy M (Anh rể H) cho H mượn làm phương tiện đi lại.

Số tiền 18.680.000đồng Công an thu giữ là tiền của chị gái H (bà Trần Thị T) nhờ H giữ hộ để thanh toán tiền hoa quả, nhưng trên đường đi điều trị Methadone H đã dùng số tiền này để mua nước uống hết 20.000 đồng, còn lại 18.680.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn V có lời khai phù hợp với lời khai của Trần Văn H về việc: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28/4/2020, tại khu vực Trung tâm y tế dự phòng Việt mua của H 02 gói ma túy với giá 200.000đồng. Tiếp đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/4/2020 tại điểm đón xe buýt thuộc khu 4, phường Bạch Đằng, TP. Hạ Long, Việt mua của H 03 gói ma túy với giá 300.000 đồng, cả hai lần Việt mua ma túy của H đều nhằm mục đích sử dụng. Ngày 30/4/2020 V có gọi điện hỏi mua 300.000đồng ma túy loại Heroine của H để sử dụng, khi Việt đến điểm hẹn gặp H, cả hai chưa kịp giao dịch mua bán ma túy thì H đã bị kiểm tra bắt giữ.

Tại phiên toà bị cáo Trần Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lưu Duy M có lời khai: Ông là anh rể của H, chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14B1-439. Công an thu giữ của H ngày 30/4/2020 là của ông mua lại của ông Phạm Văn C vào cuối năm 2019, sau khi mua do chưa có nhu cầu sử dụng nên ông cho H mượn làm phương tiện đi lại, ông không biết H sử dụng xe vào việc mua bán ma túy. Nay ông M có đề nghị xin được trả lại chiếc xe mô tô trên.

- Bà Trần Thị T khai: Bà là chị gái của H, bà là người buôn bán hoa quả ở khu vực chợ Hạ Long 1. Khoảng 7- 8 giờ ngày 30/4/2020, do có việc cá nhân nên bà có đưa số tiền 18.700.000đồng nhờ H cầm hộ để thanh toán tiền hoa quả, bà Thanh không biết và không liên quan đến việc H mua bán ma túy, bà cũng không biết việc H đã chi tiêu hết 20.000đồng trong số tiền bà đã đưa cho H. Nay bà T đề nghị Hội đồng xét xử trả lại bà số tiền 18.680.000 đồng và không yêu cầu H phải trả bà số tiền 20.000 đồng.

Người chứng kiến anh Bùi Văn H vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo về việc ngày 30/4/2020 anh chứng kiến Công an kiểm tra và thu giữ ma túy cùng các vật chứng khác của bị cáo H tại điểm đón xe buýt gần khu bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh, thuộc khu 4, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Tại bản Cáo trạng số 251/CT-VKSHL ngày 12/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố Trần Văn H về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trần Văn H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 30/4/2020;

Đề nghị xử lý vật chứng: Áp dụng: điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia số thuê bao 0358641.

- Trả lại cho H: 01 Chứng minh nhân dân, 01 Giấy phép lái xe, 01 thẻ điều trị Methadone và 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Trần Văn H.

- Trả lại cho ông Lưu Duy M 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 021744 mang tên Phạm Văn C và 01 xe máy BKS 14B1-439..

- Trả lại cho bà Trần Thị T số tiền 18.680.000 đồng.

- Buộc H phải nộp lại số tiền 500.000đồng tiền thu lời bất chính để sung ngân sách Nhà nước.

- Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là (phạt tiền) đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã trình bày và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an tỉnh Quảng Ninh lập hồi 10 giờ 50 phút, ngày 30/4/2020, phù hợp với Bản kết luận giám định số 414/KLGD ngày 06/5/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28/4/2020, tại khu vực Trung tâm y tế dự phòng, Trần Văn H đã bán trái phép 02 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000đồng cho Nguyễn Văn Việt để sử dụng.

Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/4/2020, tại điểm đón xe buýt thuộc khu 4, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, Trần Văn H lại tiếp tục bán trái phép 03 gói ma túy loại Heroine với 300.000 đồng cho Nguyễn Văn Việt để sử dụng.

Tiếp đến 10 giờ 50 phút ngày 30/4/2020 tại khu vực đón xe buýt gần Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh thuộc khu 4, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, Trần Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,4gam ma túy loại Heroine với mục đích để bán thì bị Công an tỉnh Quảng Ninh phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước. Bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình vi phạm. Do đó cần tuyên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, điều khoản truy tố, tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đề nghị áp dụng là có căn cứ, phù hợp với nội dung của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về hình phạt: Khi lượng hình, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, nhưng dù có xem xét giảm nhẹ hình phạt đến đâu thì việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian dài là cần thiết.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy thu giữ của Trần Văn H đã gửi giám định hết không hoàn lại, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia số thuê bao 0358641 thu của H, quá trình điều tra xác định H dùng chiếc điện thoại này để liên lạc việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với: 01 Chứng minh nhân dân, 01 Giấy phép lái xe, 01 thẻ điều trị Methadone và 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Trần Văn H, đây là những giấy tờ nhân thân của bị cáo không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 xe máy BKS 14B1-439. và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 021744 mang tên Phạm Văn C, quá trình điều tra xác định ông M mua lại của ông Cn và cho bị cáo H mượn sử dụng, ông M không biết H dùng xe vào việc phạm tội nên cần trả lại cho ông Lưu Duy M.

- Đối với số tiền 18.680.000 đồng, quá trình điều tra xác định là tiền của bà Trần Thị T gửi H giữ hộ để trả tiền hàng, không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bà Trần Thị T.

[8] Nội dung khác:

- Bị cáo H bán ma túy cho Nguyễn Văn V thu được tổng số tiền là 500.000đồng, đây là tiền do phạm tội mà có cần buộc bị cáo nộp lại để sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với đối tượng tên Dương là người bán ma túy cho H nhưng không rõ lai lịch địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra làm rõ, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Đối với Nguyễn Văn Việt là người mua ma túy của H để sử dụng, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Việt nên Hội đồng xét xử cũng không đề cập giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 30/4/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia số thuê bao 0358641137.

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn H: 01 Chứng minh nhân dân, 01 Giấy phép lái xe, 01 thẻ điều trị Methadone và 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Trần Văn H.

- Trả lại cho anh Lưu Duy M: 01 xe máy BKS 14B1-439. và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 021744 mang tên Phạm Văn C.

- Trả lại cho bà Trần Thị T số tiền 18.680.000 đồng.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 278/BB-THA ngày 28/8/2020 giữa Công an thành phố Hạ Long và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long).

- Buộc bị cáo H phải nộp số tiền 500.000đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có QL, NV liên quan;
- VKSND TP. Hạ Long;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra Công an TP. Hạ Long;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Hạ Long;
- Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- Lưu hồ sơ, văn phòng, THA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Định